|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC GIANG**  Số: 37/NQ-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  *Bắc Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2022* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội**

**năm 2023 tỉnh Bắc Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

**KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Trên cơ sở xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2023; Báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** HĐND tỉnh thống nhất với nhận định: Năm 2022, dù đứng trước nhiều khó khăn, thách thức; song nhờ sự vào cuộc quyết liệt, sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy; sự chủ động, tích cực, đồng hành, phối hợp chặt chẽ của HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của UBND tỉnh; sự vào cuộc tích cực của các cấp, các ngành, các địa phương; sự ủng hộ của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội của tỉnh đạt kết quả nổi bật, toàn diện trên các lĩnh vực. Nhiều chỉ tiêu chủ yếu cao hơn bình quân chung của cả nước. Kinh tế phát triển toàn diện đối với các địa phương và hầu hết các ngành kinh tế; tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 19,3%, cao nhất từ trước đến nay và đứng thứ 2 cả nước. Chất lượng tăng trưởng một số mặt được cải thiện. Công nghiệp phục hồi nhanh và vững chắc. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản duy trì tăng trưởng ổn định. Dịch vụ phát triển sôi động. Thu ngân sách nhà nước đạt kết quả khá. Vốn đầu tư được tăng cường quản lý, phát huy hiệu quả; hạ tầng kinh tế - xã hội được cải thiện đáng kể. Các nguồn lực tài nguyên được quan tâm, sử dụng hiệu quả hơn; công tác bảo vệ môi trường được chú trọng.

Công tác phát triển văn hóa được quan tâm, chú trọng hơn. Nhiều sự kiện văn hóa thể thao mang tầm quốc gia, quốc tế được tổ chức thành công đã góp phần nâng cao vị thế và uy tín của tỉnh. Chất lượng giáo dục, y tế được duy trì; an sinh xã hội được đảm bảo. Công tác phòng chống dịch bệnh được thực hiện hiệu quả; Bắc Giang nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố có tỷ lệ bao phủ vắc xin COVID-19 đạt cao nhất cả nước. Công tác chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính đạt được kết quả tích cực. Hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương được nâng lên; nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài được giải quyết; các vụ việc phát sinh được ứng phó kịp thời. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo được chú trọng. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, còn một số tồn tại, hạn chế, đó là: Tăng trưởng kinh tế cao song có xu hướng chậm lại. Một số chỉ tiêu thành phần không đạt kế hoạch đề ra. Một số tồn tại, hạn chế kéo dài chậm được khắc phục, kết quả chưa có chuyển biến rõ nét, nhất là trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; đầu tư hạ tầng KCN, CCN, hạ tầng dịch vụ, thiếu đất san lấp…. Việc triển khai Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt còn nhiều khó khăn, vướng mắc. Sản xuất công nghiệp phụ thuộc nhiều vào khu vực kinh tế FDI. Hoạt động sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp gặp khó khăn. Quỹ đất công nghiệp thiếu; hạ tầng KCN, CCN chậm được đầu tư hoàn chỉnh, đồng bộ. Hạ tầng thương mại dịch vụ còn yếu, phân tán và chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển. Công tác bảo vệ rừng có nơi, có lúc chưa đáp ứng yêu cầu. Việc cải thiện môi trường đầu tư, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh còn nhiều thách thức đặt ra. Chất lượng thu hút đầu tư còn hạn chế. Công tác hậu kiểm sau đầu tư chưa được quan tâm dẫn đến nhiều dự án xảy ra sai phạm. Công tác quản lý thị trường bất động sản còn nhiều bất cập. Thị trường bất động sản gặp nhiều khó khăn. Kết quả xử lý vi phạm đất đai chưa đáp ứng yêu cầu và tiến độ đề ra. Việc triển khai xây dựng, thu hút các nhà máy xử lý rác thải còn vướng mắc.

Công tác bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững còn một số mặt hạn chế. Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn; thu nhập của công nhân lao động giảm. Quy mô, năng lực tuyển sinh, đào tạo của các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn chưa đáp ứng được nhu cầu xã hội. Kỷ luật, kỷ cương hành chính có lúc, có nơi chưa nghiêm. Chất lượng giải quyết khiếu nại tố cáo của một số địa phương còn hạn chế; tình trạng công dân tập trung khiếu kiện còn xảy ra. Một số loại tội phạm tăng; vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường, nhất là khai thác đất trái phép, ngoài phép xảy ra ở một số địa phương. Trật tự an toàn giao thông còn tiềm ẩn phức tạp.

**Điều 2.** HĐND tỉnh nhất trí thông qua mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, cụ thể là:

**1. Mục tiêu tổng quát:**

Kiểm soát hiệu quả các loại dịch bệnh. Đẩy mạnh thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế; củng cố, phát triển các động lực tăng trưởng mới. Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, công nghiệp, đô thị. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tăng cường rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách để huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phục vụ phát triển. Đổi mới tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật, đảm bảo chặt chẽ về mặt pháp lý; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố quốc phòng, an ninh; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội; đẩy mạnh hợp tác đối ngoại, nâng cao uy tín, vị thế của tỉnh.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

***\* Về kinh tế:***

(1) Phấn đấu tốc độ tăng GRDP đạt 14,5%, trong đó Công nghiệp - xây dựng tăng 18,6% *(Công nghiệp tăng 20%, xây dựng tăng 7,5%)*; Dịch vụ tăng 7,5%; Nông, lâm nghiệp và thuỷ sản tăng 1%; Thuế sản phẩm tăng 8%.

Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - xây dựng 64,4%; Dịch vụ *(bao gồm cả Thuế sản phẩm)* 22,2%; Nông, lâm nghiệp, thuỷ sản 13,4%;

(2) GRDP bình quân đầu người đạt 3.850 USD;

(3) Tốc độ tăng năng suất lao động 11,9%;

(4) Thu ngân sách nhà nước đạt 15.043 tỷ đồng;

(5) Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 88,6 nghìn tỷ đồng;

(6) Giá trị sản xuất/01ha đất sản xuất nông nghiệp đạt 135-140 triệu đồng;

(7) Khách du lịch 1,5 triệu lượt;

(8) Tỷ lệ dân số đô thị đạt 23,7%;

(9) Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 84,6%; huyện đạt chuẩn nông thôn mới: luỹ kế 5 huyện.

***\* Về văn hóa - xã hội:***

(10) Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt 94,9%, mức độ 2 đạt 24%;

(11) Số giường bệnh/10.000 dân *(không tính giường của TYT xã và PKĐKKV)* đạt 31,8 giường; tỷ lệ người dân có thẻ BHYT đạt 99,26%; 40% lao động trong độ tuổi tham gia BHXH;

(12) Tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hoá 81,5%; Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị 92,6%; Tỷ lệ xã có đầy đủ các thiết chế văn hóa, thể thao cấp thôn, cấp xã 86,5%;

(13) Tỷ lệ hộ nghèo *(theo chuẩn giai đoạn 2021-2026)* đạt 3%; trong đó các xã đặc biệt khó khăn còn 23%;

(14) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 76%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 33%; Tỷ lệ lao động thất nghiệp thành thị 2,65%; Cơ cấu lao động: Nông, lâm nghiệp, thuỷ sản 25,2%; Công nghiệp - xây dựng 44,2%; Dịch vụ 30,6%.

***\* Về môi trường:***

(15) Tỷ lệ dân số được dùng nước sạch *(đạt quy chuẩn 01 trở lên)* đạt 63,7% *(trong đó thành thị 93,1%; nông thôn đạt 56,5%).*

(16) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom xử lý hợp vệ sinh đạt 82,7% *(thành thị 95%, nông thôn 72,5%);*

(17) KCN có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 100%; CCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn 62,9%; Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý 100%;

(18) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 37,8%.

**3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

Trước diễn biến phức tạp, khó lường, khó dự đoán; để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu năm 2023, nhất là chỉ tiêu tăng trưởng tạo động lực hoàn thành mục tiêu chung cả giai đoạn 2021-2025; HĐND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành phải quyết tâm cao độ triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

**(1) Đổi mới tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; củng cố, phát triển các động lực tăng trưởng mới; đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng**

Đổi mới tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc của chính quyền các cấp gắn với giao nhiệm vụ trọng tâm cụ thể cho người đứng đầu các sở, ngành, địa phương; tạo chuyển biến rõ nét trên các lĩnh vực, khơi thông điểm nghẽn, tạo động lực cho phát triển; đồng thời, yêu cầu đảm bảo chặt chẽ về mặt pháp lý.

Theo dõi sát diễn biến tình hình thế giới, trong nước; tăng cường phân tích, dự báo, chủ động các kịch bản, phương án chỉ đạo điều hành ứng phó với mọi tình huống. Tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chung, quy hoạch vùng cấp huyện, quy hoạch cấp xã đảm bảo hiệu quả phù hợp với Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thực hiện hiệu quả, thực chất hơn các nhiệm vụ cơ cấu lại và phát triển các ngành, lĩnh vực.

**(2) Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng thu hút đầu tư; tạo điều kiện phát triển các thành phần kinh tế**

Tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo các ngành, địa phương, lãnh đạo tỉnh với các doanh nghiệp để xử lý kịp thời những vướng mắc, bất cập, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, công khai, minh bạch; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thu hút đầu tư; quyết tâm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao thứ hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Chuẩn bị các điều kiện cần thiết, nhất là hạ tầng, nguồn nhân lực, mặt bằng để chủ động đón đầu dòng dịch chuyển vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các nguồn vốn chất lượng với công nghệ tiên tiến trên cơ sở đáp ứng Quy định suất đầu tư và số lao động sử dụng đối với các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kiểm tra xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác đầu tư; kiên quyết xử lý đối với những nhà đầu tư cố tình không thực hiện theo quy hoạch, xử lý thu hồi các dự án không triển khai.

**(3) Đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ và phát triển đô thị**

Tăng cường quản lý thu, chi ngân sách. Nâng cao hiệu quả công tác thu, quản lý và sử dụng nguồn thu từ đất. Tăng cường kỷ luật tài chính ngân sách nhà nước, triệt để tiết kiệm chi; thận trọng, chặt chẽ cân đối các nhiệm vụ chi.

Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tăng cường thu hút đầu tư xã hội. Chú trọng đầu tư đồng bộ hạ tầng giao thông, công nghiệp, đô thị. Đảm bảo cân đối nguồn lực hợp lý trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư công; quản lý không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản nhất là ở cấp xã; thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về quy hoạch và xây dựng. Tập trung tháo gỡ các vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án khu đô thị, khu dân cư mới. Tăng cường công tác quản lý thị trường bất động sản; đảm bảo phát triển lành mạnh, minh bạch và đúng hướng.

**(4)** **Quản lý hiệu quả tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường:** Quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, có hiệu quả và bền vững tài nguyên, nhất là tài nguyên đất đai. Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020, Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu đã đề ra. Tăng cường lãnh đạo công tác quản lý đất đai, thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng. Khắc phục tình trạng thiếu đất san lấp mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi cho triển khai các dự án đầu tư phát triển. Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường; tập trung chỉ đạo, tạo chuyển biến mạnh mẽ việc thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn. Tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá các khu vực có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường để có giải pháp phòng ngừa, xử lý kịp thời.

**(5)** **Chú trọng công tác y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân:** Chủ động phương án ứng phó hiệu quả với dịch COVID-19 và các dịch bệnh khác có thể xảy ra. Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế. Tăng cường y tế cơ sở, y tế dự phòng, bảo đảm năng lực khám, chữa bệnh, phòng, chống dịch của hệ thống y tế, thực hiện tốt nhiệm vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ Nhân dân. Tiếp tục mở rộng quy mô các cơ sở y tế theo hướng chuyên khoa sâu, nhất là các cơ sở y tế tuyến tỉnh; phát triển một số cơ sở y tế ngoài công lập. Quan tâm thu hút, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ có hiệu quả, nâng cao y đức của cán bộ y tế.

**(6) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ**

Tập trung thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông. Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ; ưu tiên những người có trình độ đào tạo trên chuẩn.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 09/6/2021 của Tỉnh ủy về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động. Quan tâm hơn nữa công tác đào tạo nghề; trọng tâm thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2025. Thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ; phát triển phong trào đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể.

**(7) Phát triển văn hóa xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân**

Quan tâm hơn nữa bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản, văn hoá dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 112-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội đối với người có công, người nghèo, người yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng bảo trợ xã hội. Tập trung thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng. Tạo môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh; phát huy vai trò người cao tuổi; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội.

Đẩy nhanh tiến độ các dự án nhà ở công nhân nhằm nhanh chóng đáp ứng nhu cầu của người lao động. Tập trung thúc đẩy phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; làm tốt công tác quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

**(8) Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường chuyển đổi số:** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu; phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và kiểm soát quyền lực. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh hiện đại hóa nền hành chính, tập trung triển khai các nhiệm vụ xây dựng thành phố thông minh, chính quyền điện tử, chính quyền số.

**(9) Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội**

Chỉ đạo, làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh Bắc Giang. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động bất ngờ. Nâng cao năng lực đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm của các lực lượng chuyên trách. Tăng cường quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

Tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phấn đấu không để phát sinh “điểm nóng” về khiếu nại, tố cáo.

**(10)** **Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; đẩy mạnh công tác tuyên truyền; phát huy các phong trào thi đua yêu nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tạo đồng thuận trong xã hội**

Tập trung triển khai Đề án Đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài giai đoạn 2021-2025 để khai thác hiệu quả hợp tác cấp độ địa phương với các đối tác, doanh nghiệp nước ngoài, qua đó mở rộng thị trường, tranh thủ các nguồn lực về vốn, công nghệ, kỹ năng quản lý phục vụ yêu cầu hội nhập và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước thiết thực, hiệu quả trên các ngành, lĩnh vực gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt dân chủ cơ sở; phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội, nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Khoá XIX, Kỳ họp thứ 9 thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;  - Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;  - Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;  - Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIX;  - Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;  - Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;  - Thường trực: Huyện ủy, HĐND; UBND các huyện, thành phố;  - Cổng thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;  - Lưu: VT, CTHĐND. | **CHỦ TỊCH**  **Lê Thị Thu Hồng** |